

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 42-TC/KBNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 9 năm 1992

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thanh toán công trái xây dựng tổ quốc loại kỳ hạn 5 năm phát hành đợt 1987-1988 theo Quyết định số 204/ CT ngày 9 tháng 6 năm 1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Thi hành Quyết định số 204/CT ngày 9/6/1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc thanh toán công trái xây dựng Tổ quốc loại kỳ hạn 5 năm phát hành đợt 1987 - 1988 (từ 15/11/1987 đến 31/12/1988) đến hạn thanh toán từ 15/11/1992, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

I- PHẠM VI, NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN CÔNG TRÁI XÂY DỰNG TỔ QUỐC

1/ Các loại phiếu công trái xây dựng Tổ quốc ghi và thu bằng tiền, bằng thóc, bằng vàng, bằng ngoại tệ có kỳ hạn 5 năm, phát hành trong đợt 1987 - 1988 (từ 15/11/1987 đến 31/12/1988) nếu đủ thời hạn 5 năm (60 tháng) kể từ ngày mua sẽ được thanh toán, bắt đầu từ 15/11/1992.

Mọi trường hợp chậm thanh toán của các loại phiếu công trái XDTQ có kỳ hạn 5 năm, phát hành trong thời gian nói trên đều được thanh toán và hưởng lãi suất đúng hạn 5 năm.

2/ Mọi phiếu công trái ghi và thu bằng tiền, bằng thóc, bằng vàng, bằng ngoại tệ đều được thanh toán tại Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố, quận, huyện.

Tuỳ theo hoàn cảnh địa dư, cơ quan Kho bạc Nhà nước, có sự chỉ đạo của chính quyền địa phương để có thể tổ chức thêm bàn thanh toán công trái lưu động nhằm tạo điều kiện cho người sở hữu phiếu công trái thanh toán được nhanh chóng, thuận lợi.

3/ Giá trị các loại phiếu công trái XDTQ được thanh toán theo các nguyên tắc sau đây:

a. Các phiếu công trái ghi và thu bằng tiền: khi thanh toán sẽ được tính lại giá trị căn cứ vào sự thay đổi của chỉ số giá cả bình quân của các mặt hàng bảo đảm giá trị tiền mua công trái (tại các Quyết định số 354 ngày 23/11/1987 và 123 TC/XSCT ngày 8/6/1988 của Bộ Tài chính) của năm thanh toán so với năm phát hành công trái XDTQ.

Giá các mặt hàng làm căn cứ tính chỉ số giá để thanh toán phiếu công trái XDTQ đến hạn là giá phổ biến bình quân trên thị trường cả nước ở thời điểm thanh toán, không quy định chỉ số giá theo khu vực.

Bộ trưởng Bộ Tài chính sẽ công bố chỉ số giá bình quân của các mặt hàng nói trên cho từng đợt thanh toán công trái XDTQ, sau khi thống nhất với chủ nhiệm uỷ ban Vật giá Nhà nước và Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

b. Các phiếu công trái ghi và thu bằng thóc: khi thanh toán sẽ được tính thành tiền (cả gốc và lãi) theo giá thóc bình quân trên địa bàn tỉnh, thành phố ở thời điểm thanh toán do Bộ trưởng Bộ Tài chính công bố, sau khi thống nhất với chủ nhiệm Uỷ ban Vật giá Nhà nước và Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

c. Các phiếu công trái thu và ghi bằng vàng: phần gốc được thanh toán bằng vàng theo đúng trọng lượng và chất lượng vàng đã ghi trên phiếu công trái (theo Nghị định số 59/HĐBT ngày 12 tháng 4 năm 1984 của Hội đồng Bộ trưởng); phần lãi được thanh toán bằng tiền đồng Việt nam, tính theo giá vàng mua vào của Công ty vàng bạc đá quý thuộc Ngân hàng Nhà nước công bố ở thời điểm thanh toán.

Nếu người sở hữu phiếu công trái đề nghị được thanh toán cả gốc bằng tiền đồng Việt nam thì Nhà nước cũng thanh toán theo giá mua vàng nói trên.

d. Các phiếu công trái ghi và thu bằng ngoại tệ chuyển đổi: Khi thanh toán, phần gốc sẽ được trả bằng ngoại tệ cùng loại đã ghi trên phiếu công trái; số lãi được thanh toán bằng tiền đồng Việt nam tính theo giá mua ngoại tệ của Ngân hàng Ngoại thương tại thời điểm thanh toán.

Nếu người sở hữu phiếu công trái đề nghị được trả phần gốc bằng tiền đồng Việt nam thì cũng được quy đổi ngoại tệ sang tiền đồng Việt nam theo giá mua ngoại tệ ở thời điểm thanh toán do Ngân hàng Ngoại thương công bố.

4/ Các loại phiếu công trái có ghi tên người mua, có đóng dấu năm phát hành và năm thanh toán, có ký mã số in trên tờ phiếu phù hợp với ký mã số của cuốn phiếu lưu trữ là chứng từ hợp lệ để thanh toán. Trước khi thanh toán, cán bộ kế toán Kho bạc Nhà nước cần đối soát với hồ sơ gốc về mọi thủ tục khi mua công trái và đảm bảo thanh toán đúng đối tượng.

Đối với phiếu công trái XDTQ đã được chuyển nhượng, khi thanh toán, ngoài phiếu công trái có chứng nhận đã làm thủ tục chuyển nhượng, người được chuyển nhượng phải xuất trình đơn đã được chính quyền địa phương hoặc cơ quan có thẩm quyền xác nhận của các lần chuyển nhượng (theo điều 5 - ND số 145/HĐBT ngày 6/12/1983 của Hội đồng Bộ trưởng).

Đối với phiếu công trái XDTQ của người chuyển đến nơi cư trú mới, khi thanh toán phải có chứng nhận của chính quyền địa phương nơi đang cư trú, hộ khẩu hoặc chứng minh thư để làm thủ tục thanh toán công trái XDTQ (vãng lai).

5/ Trường hợp mất phiếu công trái XDTQ vẫn được xét thanh toán là: khi bị mất phiếu, người sở hữu phiếu công trái đã làm đơn báo cho quận, huyện nơi cư trú hoặc nơi phát hành phiếu công trái để theo dõi và đối chiếu với hồ sơ gốc, trong đơn đã ghi rõ: Họ, tên, địa chỉ, số giấy chứng minh thư (nếu có) của người sở hữu phiếu công trái, số tiền hoặc số thóc, số ngoại tệ, số vàng ghi trên phiếu công trái, ngày và nơi phát hành công trái . . . (Điều 6 - Nghị định số 145/HĐBT ngày 6/12/1983).

Sau khi thanh toán, Kho bạc Nhà nước cần có thông báo chi tiết về các loại, các hạng phiếu, các ký mã hiệu và số seri của phiếu công trái XDTQ bị mất cho các đơn vị nội bộ biết để theo dõi và ngăn chặn các mặt tiêu cực có thể xảy ra. Nếu phiếu đã bị lợi dụng thanh toán trước khi Kho bạc Nhà nước nhận giấy báo mất thì người sở hữu phiếu công trái phải chịu thiệt hại.

6/ Phương thức thanh toán tiền công trái XDTQ loại có kỳ hạn 5 năm của đợt phát hành 1987 - 1988 theo phụ lục hướng dẫn chi tiết đính kèm Thông tư này.